

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BẢN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 87/2022/HSST
Ngày 30 tháng 12 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN – TỈNH LÀO CAI

Thẩm phán hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1, Bà Vũ Thị Hồng Hải – Giáo viên trường trung học cơ sở thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

2, Bà Vũ Thị Vẻ - CH viên phòng nội vụ huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát Nhân dân huyện Văn Bản, Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Tòa án Nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 14/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST- HS ngày 20/12/2022 đối với:

Họ và tên: Lương Ngọc Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/9/2006. Nơi sinh tại huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú xã xã VL, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện tại: Thôn Ch 4, xã VL, huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Điền (đã chết), con bà Lương Thị M, sinh năm 1978. Hiện trú tại thôn Ch 4, xã VL, huyện VB, tỉnh LC; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của Chủ tịch UBND xã Võ Lao, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn thời gian 03 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+) *Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo là:* Bà Lương Thị M, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Ch 4, xã VL, huyện VB, tỉnh LC- Có mặt

+) *Người bào chữa cho bị cáo là:* Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai – Có mặt.

+) *Người bị hại:* +Anh Hoàng Văn Nh, sinh năm 1996; chị Chu Thị H, sinh năm 2001; Người đại diện theo ủy quyền của anh Hoàng Văn Nh là chị Chu Thị H, sinh năm 2001. Đều có địa chỉ: Thôn Ch 2, xã VL, huyện VB, tỉnh LC- Vắng mặt có lý do.

+ Cháu Lương Trọng B, sinh ngày 15/9/2006; Người đại diện theo pháp luật của cháu Lương Trọng B là: Ông Lương Văn Chuyển, sinh năm 1986 và bà Lương Thị B, sinh năm 1989. Đều có địa chỉ: Thôn Ch3, xã VL, huyện VB, tỉnh LC; Người đại diện

theo ủy quyền của bị hại và đại diện của người bị hại là bà: Lương Thị Chuyền, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Noong Dòn, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có lý do.

+ Anh Vàng A Chứ, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn PXì Ngài, xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Lương Văn L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Ch 4, xã VL, huyện VB, tỉnh LC. Vắng, có lý do.

+) Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn Thị Tứ, xã VL, huyện VB, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ ngày 23/9/2022 đến ngày 30/9/2022, Lương Ngọc Q đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/9/2022, tại sân nhà ông Nguyễn Ngọc Cát ở thôn Chiềng 4, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, Lương Ngọc Q thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 24V1-001.84 số khung: Y044472, số máy: 2844506 có giá trị 6.000.000 đồng của chị Chu Thị H.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: Giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 24V1-001.84 số khung: Y044472, số máy: 2844506 được đưa vào sử dụng từ năm 2011, giá trị còn lại tại thời điểm tháng 10/2022 là 6.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 26/9/2022, Lương Ngọc Q lợi dụng cháu Lương Trọng B đang ngủ, Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc có khối lượng 28,78 gam có giá trị 660.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 có giá trị 2.800.000đồng. Tổng cộng giá dây chuyền và điện thoại là 3.460.000đồng của Lương Trọng B.

Tại bản Kết luận giám định số 6968/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc được tác chế dạng các mắt xích chữ nhật nối với các mắt xích tròn, móc khóa hình chữ S gửi giám định có tổng khối lượng 28,78 gam, gồm: Các mắt xích hình chữ nhật và mắt xích hình tròn có tổng khối lượng 27,67 gam. Trong đó: Phần các mắt xích đều là bạc (Ag); hàm lượng trung bình Ag: 99,55 %; Phần các mắt xích hình chữ nhật đều là hợp kim của bạc (Ag), kẽm (Zn), đồng (Cu), Cadmi (Cd); hàm lượng trung bình Ag:78,05%, Zn: 9,90%, Cu:7,15%, Cd: 0,55%. Phần móc khóa hình chữ S có khối lượng 1,11 gam là hợp kim của bạc (Ag), Cadmi (Cd), kẽm (Zn), đồng (Cu); hàm lượng Ag: 65,67%; Cd: 26,62%; Zn: 7,16; Cu: 0,55%.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 10/11/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: 01(một) sợi dây chuyền

bạc màu trắng gồm các mắt xích hình chữ nhật, mắt xích hình tròn và một móc khóa hình chữ S, có tổng khối lượng 28,78 gam, giá là 660.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, loại 32G, thân vỏ máy màu bạc, số Imei: 359184073810540 là 2.800.000đồng. Tổng cộng giá dây chuyền và điện thoại là 3.460.000đồng

Lần thứ 3: Ngày 26/9/2022, tại sân nhà anh Vàng A Chứ ở thôn Pờ Xi Ngài, xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn Lương Ngọc Q thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại RSX, màu sơn đen - đỏ, BKS: 24V1-120.34; số khung: 3626EY124312, số máy: JA36E021777, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 9.400.000đồng của anh Vàng A Chứ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-ĐGTS ngày 03/10/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại RSX, màu sơn đen - đỏ, BKS: 24V1-120.34; số khung: 3626EY124312, số máy: JA36E021777, xe cũ đã qua sử dụng, giá trị còn lại tại thời điểm tháng 10/2022 là 9.400.000đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 30/9/2022, tại nhà ông Lương Văn L ở thôn Chiềng 4, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn Lương Ngọc Q thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn: Đen, BKS: 24B1-233.12; số khung: 3817GY071708, số máy: JA38E0162630, xe cũ đã qua sử dụng, giá trị còn lại tại thời điểm tháng 10/2022 là 11.750.000 đồng của ông Lương Văn L.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐGTS ngày 03/10/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn: Đen, BKS: 24B1-233.12; số khung: 3817GY071708, số máy: JA38E0162630, xe cũ đã qua sử dụng, giá trị còn lại tại thời điểm tháng 10/2022 là 11.750.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Q đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã ra Quyết định truy nã. Ngày 15/10/2022, Q bị công an huyện B Thắng bắt theo Quyết định truy nã. Quá trình bắt giữ phát hiện và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh-đen-bạc, Biển kiểm soát 24B2-859.26, số khung 3919LY242712, số máy JA39E1580607, xe cũ đã qua sử dụng. Q khai nhận trộm cắp ở xã Phú Nhuận, huyện B Thắng, tỉnh Lào Cai vào ngày 14/10/2022, Q không biết là xe của ai.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Văn Bàn truy tố Lương Ngọc Q ra trước Tòa án Nh dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm Nh dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Ngọc Q như bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 98 khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173, điểm h,

s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; 91, Điều 98 khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Q 09 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Lương Ngọc Q khai nhận: Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ hờ hữu nên thời gian từ ngày 23/9/2022 đến ngày 30/9/2022, bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp 03 xe mô tô trị giá 27.150.000đồng, 01 điện thoại di động trị giá 2.800.000đồng và 01 dây chuyền bạc trị giá 660.000đồng. Tổng giá trị về tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 30.610.000đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 23/9/2022 đến ngày 30/9/2022, bị cáo đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp 03 xe mô tô trị giá 27.150.000đồng; 01 điện thoại di động trị giá 2.800.000đồng và 01 dây chuyền bạc trị giá 660.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu Th tội “ Trộm cắp tài sản”. Do vậy, Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Lương Ngọc Q về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Trong thời gian từ ngày 23/9/2022 đến ngày 30/9/2022, bị cáo đã 04 lần xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại có tổng tài sản có giá trị 30.610.000đồng. Mặc dù bị cáo đang ở độ tuổi vị Th niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết về pháp luật, đã có một tiền sự tại: Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của Chủ tịch UBND xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thị trấn thời gian 03 tháng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện, mà thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo Quyết định truy nã. Ngoài ra, quá trình bắt giữ phát hiện và tạm giữ 01 xe mô tô khai nhận trộm cắp ở xã Phú Nhuận, huyện B Thắng, tỉnh Lào Cai vào ngày 14/10/2022. Ngày 07/12/2022,

Cơ quan điều tra Công an huyện B Thăng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 70/QĐ-CQĐT và quyết định khởi tố bị can số 87/QĐ- CQĐT ngày 07/12/2022 đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở Th người công dân có ích cho xã hội .

[4] Bị cáo Lương Ngọc Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho giải quyết vụ án.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s Khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Lương Ngọc Q thuộc diện hộ cận nghèo và điều luật không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 98 khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Q 09 tháng tù. Xét thấy, đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt cho bị cáo là chưa tương xứng với 04 lần bị cáo thực hiện hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại có tổng tài sản có giá trị 30.610.000đồng nên không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Nh thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[8].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Chu Thị H, anh Vàng A Chứ, anh Lương Văn L và người nhận ủy quyền của người bị hại Lương Trọng B là chị Lương Thị Chuyền đều đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với số tiền 380.000 đồng, ông Hoàng Văn Th cho Q không yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử Tòa án đã giải thích quyền định đoạt của chủ sở hữu tài sản theo quy định tại Điều 194 Bộ luật dân sự cho ông Th nhưng ông Th có ý kiến, thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản gì và bị cáo không có tài sản riêng nên ông Th cho bị cáo số tiền 380.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự. Xét yêu cầu của ông Th là hoàn toàn tự nguyện. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn: Đen-bạc, BKS: 24V1-001.84, số khung: Y044472, số máy: 2844506. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Chu Thị H; 01 xe mô tô nhãn hiệu

HONDA, số loại RSX, màu sơn: Đen-đỏ, BKS: 24V1-120.34; số khung: 3626EY124312, số máy: JA36E021777. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Vàng A Chứ; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn: Đen, BKS: 24B1-233.12; số khung: 3817GY071708, số máy: JA38E0162630. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lương Văn L; 01 sợi dây chuyền bạc màu trắng gồm các mắt xích hình chữ nhật, mắt xích hình tròn và một móc khóa hình chữ S, có tổng khối lượng 28,78 gam và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, loại 32G, thân vỏ máy màu bạc, số Imei: 359184073810540. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lương Trọng B. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã điều tra làm rõ các tài sản trên nên đã trả lại cho chị Chu Thị H và chị Lương Thị Chuyển tại biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 26/11/2022, trả cho anh Lương Văn L và anh Vàng A Chứ tại biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 27/11/2022 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[10]. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave Alpha, Màu sơn: Xanh-đen-bạc, BKS: 24B2-859.26, số khung: 3919LY242712, số máy: JA39E1580607, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Lương Ngọc Q khai nhận do trộm cắp tại xã Phú Nhuận, B Thắng, Lào Cai mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã bàn giao vật chứng trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B Thắng, Lào Cai để xác minh, xử lý theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc Q, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 98 khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 15/10/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Ngọc Q phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, người đại diện, người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân

Nơi nhận:

- Tòa án Nh dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát Nh dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (04);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

